TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 19 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Minh N** - Sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT: Khu 1, xã Đ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Xã Y, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Lê Đức C - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Minh N và anh Lê Đức C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Đức P1 - sinh ngày 30/10/2010 cho chị Lê Minh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Lê Đức C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có gì.

- Về án phí: Chị Lê Minh N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nh- ng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000758 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị N đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho chị Lê Minh N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Phù Ninh;
- THADS H. Phù NInh;
- UBND xã Đ;
- UBND xã Y;
- Lưu HS - VP(09 bản).

THẨM PHÁN

Vũ Bình Phương